TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI - TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 8 - 2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI -TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Độ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thành và bà Nguyễn Ngọc Oanh

- *Thư ký phiên toà:* Bà Hà Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Huyền - *Kiểm sát viên*

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 về: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 và thông báo mở lại phiên tòa số: 24/TB-TA ngày 16 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị H- Sinh năm 198x; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phạm Triệu H- Sinh năm 198x; địa chỉ: Tổ 0x, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Đào Thị Htrình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và Anh Phạm Triệu H đăng ký kết hôn ngày 15-6-2012 tại UBND phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 6 năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, nên thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, vợ chồng xúc phạm, không tôn trọng nhau. Mâu thuẫn đã được gia đình hòa giải nhưng không thành cũng từ tháng 6 năm 2014 cho đến nay vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

- Về nuôi con: Chị và anh H có 01 con chung là cháu Phạm Linh Đ, sinh ngày 02-5-2013. Hiện nay cháu Đ đang sống cùng chị, chị đề nghị được trực tiếp nuôi con không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Anh Phạm Triệu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng đều vắng mặt và không có ý kiến thể hiện trong hồ sơ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử xác định đúng mối quan hệ pháp luật, tiến hành xét xử theo đúng trình tự tố tụng, đảm bảo đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

Căn cứ vào các Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân**:** Chị Đào Thị Hđược ly hôn anh Phạm Triệu Hưng.

- Về nuôi con: Giao cho Chị Đào Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Linh Đ, sinh ngày 02-5-201x cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi. Anh Phạm Triệu H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Đào Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con; bị đơn Anh Phạm Triệu H có nơi cư trú tại: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Quá trình giải quyết vụ án anh H thay đổi nơi cư trú và đăng ký cư trú tại tổ 0x, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai; theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nên vụ án vẫn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái.

Nguyên đơn Chị Đào Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn Anh Phạm Triệu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H và anh Phạm Triệu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái ngày 15-6-2012 là hôn nhân hợp pháp. Chị H xác định sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, nên sảy ra cãi chửi, xúc phạm không tôn trọng lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không thành, chị Hxác định vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau, chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết chị yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Triệu H.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hòa giải nhiều lần nhưng bị đơn anh H đều vắng mặt không có lý do, thể hiện anh H không có thiện chí hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hvà anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho Chị Đào Thị H được ly hôn với anh Phạm Triệu H.

[3] Về nuôi con: Chị H và anh Hcó một con chung là cháu Phạm Linh Đ, sinh ngày 02-5-201x. Hiện nay cháu đang ở với chị H, chị H đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, cháu Đ có nguyện vọng được ở với mẹ, yêu cầu của chị H cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Đ. Do đó, cần giao cháu Phạm Linh Đ cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi là phù hợp. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Chị Đào Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[6] Về kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân**:** Chị Đào Thị H được ly hôn anh Phạm Triệu H.

2. Về nuôi con: Giao cho Chị Đào Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Linh Đ, sinh ngày 02-5-201x cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi. Anh Phạm Triệu H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đào Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0000246 ngày 13-5-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (chị H đã nộp đủ).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TA tỉnh Yên Bái;
- VKSND tp.Yên Bái;
- THADS tp. Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND p.Hồng Hà, tp Yên Bái;
- Lưu HS; TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Độ